

Thời khóa biểu của giáo viên: A.Dung				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		11A3-Anh	11A5-Anh	12A2-Anh	11A5-Anh	11A4-Anh
	2		12A5-Anh	12A6-Anh	12A2-Anh	12A5-Anh	11A5-Anh
	3			12A6-Anh		11A4-Anh	12A5-Anh
	4		11A4-Anh	11A3-Anh	12A6-Anh	12A2-Anh	11A3-Anh
	5						

Thời khóa biểu của giáo viên: A.Huyền				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		11A7-Anh	12A1-Anh		12A1-Anh	
	2		11A8-Anh	12A1-Anh			
	3	11A8-Anh		11A8-Anh		12A4-Anh	
	4	11A7-Anh	12A4-Anh	11A7-Anh		11A1-Anh	
	5	11A1-Anh	12A4-Anh			11A1-Anh	

Thời khóa biểu của giáo viên: A.Phương				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2		11A6-Anh	10A5-Anh	10A3-Anh	10A3-Anh	
	3	10A5-Anh	10A5-Anh	10A3-Anh	10A1-Anh	10A1-Anh	
	4	11A6-Anh	11A2-Anh	10A4-Anh	10A1-Anh	11A6-Anh	
	5	11A2-Anh	10A4-Anh		10A4-Anh	11A2-Anh	

Thời khóa biểu của giáo viên: A.Trang				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2		10A6-Anh		12A7-Anh	10A2-Anh	
	3	12A7-Anh	10A7-Anh		12A7-Anh	10A2-Anh	
	4	12A3-Anh	10A7-Anh		10A6-Anh	12A3-Anh	
	5	10A7-Anh	10A2-Anh		12A3-Anh	10A6-Anh	

Thời khóa biểu của giáo viên: H.Hải				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		11A5-Hóa	11A3-Hóa	12A3-GDDP		
	2						
	3	11A1-Hóa	11A4-Hóa	11A5-Hóa	11A1-Hóa		
	4	11A3-Hóa	12A2-TN-HN3	11A1-Hóa	11A5-Hóa		
	5	11A4-Hóa	11A3-Hóa	12A1-TN-HN3	11A4-Hóa		

Thời khóa biểu của giáo viên: H.Loan				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A3-TN-HN1	12A6-TN-HN3				12A7-TN-HN3
	2	10A3-TN-HN2	12A1-Hóa				12A5-GDDP
	3	12A1-Hóa	12A3-Hóa	12A1-Hóa			
	4			10A3-Hóa			12A3-Hóa
	5		10A3-Hóa	12A3-Hóa			

Thời khóa biểu của giáo viên: H.Phan				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A5-TN-HN1		12A5-Hóa			12A5-Hóa
	2	12A5-TN-HN2		12A4-Hóa			
	3	12A4-Hóa					12A4-Hóa
	4	12A2-Hóa		12A2-Hóa			12A2-Hóa
	5	12A5-Hóa					

Thời khóa biểu của giáo viên: H.Thắm				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A2-TN-HN1		10A5-Hóa	12A4-TN-HN3		11A2-Hóa
	2	11A2-TN-HN2		10A1-Hóa	10A1-Hóa		12A4-GDĐP
	3			11A2-Hóa	10A5-Hóa		
	4			12A1-GDĐP	11A2-Hóa		10A1-Hóa
	5				12A2-GDĐP		

Thời khóa biểu của giáo viên: H.Thủy				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A6-TN-HN1	11A6-Hóa	11A6-Hóa			10A2-Hóa
	2	11A6-TN-HN2	10A2-Hóa	10A4-Hóa			11A6-Hóa
	3	12A3-TN-HN3					
	4	10A4-Hóa	12A7-GDĐP				12A6-GDĐP
	5	10A2-Hóa	12A5-TN-HN3				

Thời khóa biểu của giáo viên: Sĩ.Bình				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		10A3-Sinh	10A4-Sinh			10A3-Sinh
	2		10A4-Sinh	10A3-Sinh			
	3	10A2-CNTT	12A2-Sinh	12A2-Sinh			10A2-CNTT
	4	12A5-Sinh	12A5-Sinh	12A5-Sinh			10A4-Sinh
	5						

Thời khóa biểu của giáo viên: Sĩ.Chính				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A4-TN-HN1			11A1-Sinh	12A4-Sinh	
	2	12A4-TN-HN2			12A1-Sinh	11A2-Sinh	
	3			11A1-Sinh	12A3-Sinh	12A3-Sinh	
	4			12A4-Sinh	12A4-Sinh		
	5				11A2-Sinh	12A1-Sinh	

Thời khóa biểu của giáo viên: Sĩ.H Luyen				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1					11A4-CNTT	11A3-CNTT
	2					12A4-CNTT	
	3					12A5-CNTT	11A4-CNTT
	4	12A4-CNTT				11A3-CNTT	12A5-CNTT
	5	12A3-CNTT				12A3-CNTT	

Thời khóa biểu của giáo viên: Sĩ.Lệ				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A5-TN-HN1			10A1-CNTT		10A1-CNTT
	2	11A5-TN-HN2			11A4-Sinh		11A4-Sinh
	3	11A5-Sinh			11A6-Sinh		11A6-Sinh
	4						11A5-Sinh
	5	11A6-Sinh			11A5-Sinh		

Thời khóa biểu của giáo viên: Sĩ.Thức				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A3-TN-HN1		10A2-Sinh			
	2	11A3-TN-HN2		11A3-Sinh			10A1-Sinh
	3	10A1-Sinh					
	4	10A2-Sinh		10A1-Sinh			10A2-Sinh
	5	11A3-Sinh					

Thời khóa biểu của giáo viên: KTPL.Lam					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1			11A8-GDKTPL	10A7-GDKTPL	10A6-GDKTPL	10A5-GDKTPL
	2			10A7-GDKTPL	12A5-GDKTPL	10A5-GDKTPL	11A7-GDKTPL
	3			10A6-GDKTPL	11A7-GDKTPL		11A8-GDKTPL
	4			10A5-GDKTPL		12A5-GDKTPL	10A6-GDKTPL
	5			12A4-GDKTPL	12A4-GDKTPL	10A7-GDKTPL	

Thời khóa biểu của giáo viên: Đ.Bũm					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1				10A5-Địa		10A6-Địa
	2				10A6-Địa		10A5-Địa
	3			10A7-Địa		10A7-Địa	12A6-Địa
	4			12A7-Địa	12A7-Địa		12A7-Địa
	5			12A6-Địa	12A6-Địa	10A5-Địa	

Thời khóa biểu của giáo viên: Đ.Hoài					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1			10A3-Địa	11A7-Địa	10A4-Địa	11A6-Địa
	2			11A8-Địa	11A6-Địa	11A8-Địa	10A4-Địa
	3				11A5-Địa	11A5-Địa	
	4				10A3-Địa	11A7-Địa	
	5						

Thời khóa biểu của giáo viên: Su.Chương					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A7-TN-HN1			12A7-Sử		
	2	10A7-TN-HN2					
	3	10A7-Sử			12A6-Sử	12A6-Sử	
	4	12A7-Sử			10A7-Sử	12A7-Sử	
	5	12A6-Sử			12A5-Sử	12A5-Sử	

Thời khóa biểu của giáo viên: Su.H Bìl					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A6-TN-HN1			10A6-GDĐP		10A7-GDĐP
	2	10A6-TN-HN2					12A2-Sử
	3	10A6-Sử			10A6-Sử		10A3-GDĐP
	4			10A2-GDĐP	12A1-Sử		12A1-Sử
	5			12A2-Sử	10A3-Sử		

Thời khóa biểu của giáo viên: Su.Hạnh					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A5-TN-HN1	10A5-Sử		10A2-Sử		
	2	10A5-TN-HN2	11A2-Sử		11A7-Sử		
	3	11A3-Sử					
	4		11A1-Sử				
	5		11A7-Sử				

Thời khóa biểu của giáo viên: Su.Hiền					Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10		
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		11A4-GDĐP		11A3-GDĐP	11A8-Sử	12A4-Sử
	2		11A4-Sử		11A5-Sử	11A5-GDĐP	11A1-GDĐP
	3		11A8-GDĐP		11A2-GDĐP	11A6-Sử	12A3-Sử
	4				11A6-GDĐP		11A7-GDĐP
	5		12A3-Sử		11A8-Sử	12A4-Sử	

Thời khóa biểu của giáo viên: Su.Phương				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3	10A4-GDĐP	10A4-Sử				
	4	10A5-GDĐP	10A1-Sử				
	5		10A1-GDĐP				

Thời khóa biểu của giáo viên: TC.Lượng				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		12A3-GDTC	12A4-GDTC		10A7-GDTC	12A1-GDTC
	2		12A2-GDTC	12A2-GDTC		12A1-GDTC	10A7-GDTC
	3		12A4-GDTC	12A3-GDTC		10A5-GDTC	10A5-GDTC
	4		10A6-GDTC			10A6-GDTC	
	5		11A6-TN-HN3			11A5-TN-HN3	

Thời khóa biểu của giáo viên: TC.Phong				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		12A5-GDTC	11A7-GDTC	11A5-GDTC		
	2		12A7-GDTC	11A5-GDTC	11A8-GDTC		
	3		12A6-GDTC	12A7-GDTC	12A5-GDTC		
	4		11A8-GDTC	12A6-GDTC	11A7-GDTC		
	5		11A4-TN-HN3		11A3-TN-HN3		

Thời khóa biểu của giáo viên: TC.Văn				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		11A2-GDTC		11A4-GDTC	10A3-GDTC	10A4-GDTC
	2				11A1-GDTC	10A1-GDTC	11A2-GDTC
	3		11A1-GDTC		11A3-GDTC	11A3-GDTC	10A1-GDTC
	4		10A3-GDTC		10A4-GDTC	11A4-GDTC	
	5		11A2-TN-HN3		11A1-TN-HN3		

Thời khóa biểu của giáo viên: QP.Lâm				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		10A1-GDQP			10A2-GDQP	12A6-GDQP
	2		12A3-GDQP		10A4-GDQP		10A3-GDQP
	3		10A6-GDQP			11A8-TN-HN3	11A7-TN-HN3
	4		10A5-GDQP		12A5-GDQP	10A7-GDQP	12A4-GDQP
	5		12A7-GDQP		12A1-GDQP	12A2-GDQP	

Thời khóa biểu của giáo viên: TCQP.Cảnh				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		10A2-GDTC	11A4-GDQP	11A6-GDTC		
	2		11A7-GDQP	10A6-TN-HN3	11A2-GDQP		
	3		11A5-GDQP	11A6-GDQP	11A8-GDQP		
	4		11A3-GDQP	11A6-GDTC	10A2-GDTC		
	5		11A1-GDQP		10A2-TN-HN3		

Thời khóa biểu của giáo viên: CN.Thức				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1			12A6-CNTK		12A6-CNTK	11A7-CNTK
	2			11A1-CNTK		11A1-CNTK	
	3			10A5-CNTK			12A7-CNTK
	4			11A2-CNTK	11A8-CNTK	10A5-CNTK	11A2-CNTK
	5			12A7-CNTK	11A7-CNTK	11A8-CNTK	

Thời khóa biểu của giáo viên: L.Quang				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1			10A7-Lý	11A2-Lý	11A1-Lý	11A1-Lý
	2			11A2-Lý	11A3-Lý	11A4-Lý	10A2-Lý
	3			11A3-Lý	10A2-Lý	10A6-Lý	10A6-Lý
	4			11A4-Lý	11A1-Lý	11A2-Lý	11A4-Lý
	5				10A7-Lý	11A3-Lý	

Thời khóa biểu của giáo viên: L.Thủy				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A3-TN-HN1	12A2-Lý			10A1-Lý	
	2	12A3-TN-HN2	12A6-Lý		12A6-Lý	12A3-Lý	
	3		12A7-Lý		12A1-Lý	12A2-Lý	
	4		12A3-Lý		12A3-Lý	12A1-Lý	
	5	12A2-Lý	12A1-Lý		10A1-Lý	12A7-Lý	

Thời khóa biểu của giáo viên: Tin.Giang				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2		11A5-Tin			12A6-Tin	12A7-Tin
	3					12A7-Tin	11A5-Tin
	4		12A6-Tin			11A8-Tin	11A6-Tin
	5		11A8-Tin			11A6-Tin	

Thời khóa biểu của giáo viên: Tin.Hải				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2					10A7-Tin	10A6-Tin
	3	11A7-Tin				11A7-Tin	10A4-Tin
	4	10A7-Tin				10A3-Tin	10A3-Tin
	5	10A6-Tin				10A4-Tin	

Thời khóa biểu của giáo viên: Tin.Quyên				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						12A1-Tin
	3	12A2-Tin					12A2-Tin
	4	12A1-Tin					
	5						

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Dân				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A1-TN-HN1		10A1-Toán		11A6-Toán	
	2	10A1-TN-HN2		11A6-Toán		11A6-Toán	
	3	11A6-Toán					
	4	10A1-TN-HN3				10A1-Toán	
	5	10A1-Toán				10A1-Toán	

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Khai				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2						
	3	10A3-TN-HN3					
	4						
	5	10A4-TN-HN3					

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Khánh				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A1-TN-HN1					
	2	12A1-TN-HN2					12A6-Toán
	3	12A6-Toán	12A1-Toán				12A1-Toán
	4		12A1-Toán				10A5-TN-HN3
	5	12A1-Toán	12A6-Toán				

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Khoa				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A7-TN-HN1		12A7-Toán	10A3-Toán		
	2	12A7-TN-HN2		12A7-Toán	12A4-Toán		
	3			12A4-Toán	12A4-Toán		
	4	10A3-Toán				12A4-Toán	
	5	10A3-Toán			12A7-Toán	10A3-Toán	

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Kiên				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A2-TN-HN1		12A2-Toán		12A2-Toán	12A2-Toán
	2	12A2-TN-HN2		11A7-Toán		12A2-Toán	
	3	11A2-Toán		11A7-Toán		11A2-Toán	11A2-Toán
	4	11A2-Toán					
	5	11A7-Toán				11A7-Toán	

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Oanh				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A4-TN-HN1	10A4-Toán		10A4-Toán	10A5-Toán	
	2	10A4-TN-HN2	10A5-Toán		10A5-Toán		
	3				11A4-Toán	10A4-Toán	
	4	11A4-Toán			11A4-Toán	10A4-Toán	
	5	10A5-Toán				11A4-Toán	

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Son				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A8-TN-HN1		12A3-Toán			12A3-Toán
	2	11A8-TN-HN2		12A3-Toán			12A3-Toán
	3						10A7-TN-HN3
	4	11A8-Toán		11A8-Toán			11A8-Toán
	5	11A8-Toán					

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Thành				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1						
	2		11A3-Toán				11A3-Toán
	3		11A3-Toán				11A3-Toán
	4						
	5						

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Tín				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	10A2-TN-HN1	10A7-Toán	10A6-Toán			
	2	10A2-TN-HN2	10A7-Toán	10A2-Toán			
	3		10A2-Toán	10A2-Toán			
	4	10A6-Toán	10A2-Toán	10A7-Toán			
	5		10A6-Toán				

Thời khóa biểu của giáo viên: To.Tùng				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A1-TN-HN1		11A1-Toán			11A5-Toán
	2	11A1-TN-HN2		12A5-Toán			
	3	12A5-Toán	12A5-Toán	12A5-Toán			11A1-Toán
	4	11A1-Toán	11A5-Toán	11A5-Toán			11A1-Toán
	5	11A5-Toán					

Thời khóa biểu của giáo viên: V.Cường				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	12A6-TN-HN1	12A7-Văn		12A6-Văn	12A7-Văn	
	2	12A6-TN-HN2	10A3-Văn			12A7-Văn	
	3		10A3-Văn		10A3-Văn	10A3-Văn	
	4	12A6-Văn				12A6-Văn	
	5	12A7-Văn				12A6-Văn	

Thời khóa biểu của giáo viên: V.Dương				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A4-TN-HN1	11A1-Văn	11A2-Văn		11A2-Văn	
	2	11A4-TN-HN2	11A1-Văn	11A4-Văn			
	3	11A4-Văn	11A2-Văn	11A4-Văn		11A1-Văn	
	4						
	5						

Thời khóa biểu của giáo viên: V.H Lan				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		12A1-Văn		12A1-Văn	12A3-Văn	
	2				12A3-Văn	10A4-Văn	
	3			10A4-Văn	10A4-Văn	12A1-Văn	
	4		10A4-Văn	12A3-Văn	10A5-Văn		
	5		10A5-Văn		10A5-Văn		

Thời khóa biểu của giáo viên: V.Hà				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		11A8-Văn		11A8-Văn	11A3-Văn	11A8-Văn
	2				10A7-Văn	11A3-Văn	11A8-Văn
	3		11A6-Văn		10A7-Văn		
	4		11A6-Văn		11A3-Văn		10A7-Văn
	5		10A7-Văn		11A6-Văn		

Thời khóa biểu của giáo viên: V.Hoài				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1		10A6-Văn		12A5-Văn	12A5-Văn	
	2		10A1-Văn		10A2-Văn	10A6-Văn	
	3		10A1-Văn	10A1-Văn	12A2-Văn		
	4			10A6-Văn	12A2-Văn	10A2-Văn	
	5		12A2-Văn	12A5-Văn	10A6-Văn	10A2-Văn	

Thời khóa biểu của giáo viên: V.Trà				Áp dụng từ ngày 10/11/2025 Thời khóa biểu tuần 10			
Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy
Sáng	1	11A7-TN-HN1	12A4-Văn			11A7-Văn	
	2	11A7-TN-HN2	12A4-Văn			11A7-Văn	
	3		11A7-Văn				
	4	11A5-Văn	11A7-Văn			11A5-Văn	
	5	12A4-Văn	11A5-Văn				